

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 06/2020/QĐST-DS

T, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn
- Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 129/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2020/QĐST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1935; cư trú tại: ấp N, xã M, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện hợp pháp của bà H: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; cư trú tại: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Long An; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 11/6/2020).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1955;
2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960;
3. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1963;
4. Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1971;
5. Anh Nguyễn Hồ H, sinh năm 1995 (con bà L);
6. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1971;
7. Ông Nguyễn Văn Xem, sinh năm 1974;
8. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1976;
9. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1981;

10. Ông Nguyễn Văn K1, sinh năm 1978;

Cùng cư trú tại: ấp N, xã M, thành phố T, tỉnh Long An.

10. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1966; cư trú tại: ấp T, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

11. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1961; cư trú tại: ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

12. Ông Nguyễn Viết Thanh H, sinh năm 1972; cư trú tại: Ấp M, xã N, huyện T1, tỉnh Long An.

(Các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 04 tháng 5 năm 2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ việc, người yêu cầu bà Nguyễn Thị H cùng người đại diện là bà Nguyễn Thị T trình bày: Ông Nguyễn Văn N là chồng của bà H. Bà H và ông N có 12 người con gồm: Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn G (đã chết vào năm 2016, có vợ là Trần Thị Kim L và con trai là Nguyễn Hồ H), Nguyễn Viết Thanh H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị X, Nguyễn Văn K1 và Nguyễn Văn K. Trước đây, ông N có bị tai biến vào năm 2015. Khoảng 04 năm nay, ông N bị bệnh lảng tai, không nói chuyện và không tiếp xúc với ai, có thể ăn uống, vệ sinh cá nhân được nhưng tắm gội phải cần người hỗ trợ. Hiện nay, ông N đã lớn tuổi, không còn nhận biết xung quanh, không giao tiếp với ai. Do đó, bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn N mất năng lực hành vi dân sự. Mục đích yêu cầu: bỏ tước hồ sơ làm thủ tục giám hộ đối với ông Nguyễn Văn N trong việc thực hiện các giao dịch dân sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu: sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự và căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T áp dụng Điều 22 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về việc tuyên bố ông Nguyễn Văn N mất năng lực hành vi dân sự. Bà H là người cao tuổi và có đơn yêu cầu nên được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố T nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị H là vợ của ông Nguyễn Văn N. Bà H có đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông N. Hiện nay, ông N đang cư trú tại xã N, thành phố T, tỉnh Long An. Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 40, Điều 361, 376 Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin giải quyết vắng mặt gồm

các ông, bà: Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T (đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị H), Trần Thị Kim L, Nguyễn Hồ H, **Nguyễn Việt** Thanh H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn X, Nguyễn Thị X, Nguyễn Văn K1; còn ông Nguyễn Văn K đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng từ chối nhận văn bản và vắng mặt tại phiên họp, cũng không có văn bản gửi cho Tòa án thể hiện ý kiến. Xét thấy: sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết yêu cầu của bà Nguyễn Thị H nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc: Sau khi thụ lý yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị H, Tòa án nhân dân thành phố T đã ban hành quyết định trưng cầu giám định số 06/2020/QĐ-TCGD ngày 29/6/2020, yêu cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh giám định năng lực hành vi dân sự của ông Nguyễn Văn N. Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện việc giám định cho ông N và tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1520/KLGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 đã kết luận: “về y học: đương sự sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não (F01-ICD10); về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định ông Nguyễn Văn N là người mất năng lực hành vi dân sự theo Điều 22 Bộ luật Dân sự.

[3] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về chi phí giám định: Bà H phải chịu và đã nộp xong.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp lệ phí nên được miễn nộp lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều: 27, 35, 40, 361, 367, 370, 372, 376 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các điều: 22, 46, 47, 48, 49, 53, 54, 57, 58, 59, 136 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu của Bà Nguyễn Thị H.

Tuyên bố ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1935; cư trú tại: ấp N, xã M, thành phố T, tỉnh Long An là người mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H được miễn lệ phí.

Về chi phí giám định: Bà H phải chịu và đã nộp xong.

Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc

dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Viện KSND tp T;
- Người yêu cầu;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu: HS việc dân sự, AV.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Toàn Vẹn